TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 313/2024/HNGĐ-ST Ngày 13 tháng 08 năm 2024 "*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bống, ông Lê Văn Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2024. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2024/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 29/7/2024 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn NT, xã VT, huyện Ba Vì, Hà Nội

+ Bị đơn: chị Triệu Thị Vân A, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn NT, xã VT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Anh T có mặt, chị Vân A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Văn T trình bày: Anh và chị Vân A kết hôn năm 2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã VT, huyện Ba Vì. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn

chung sống tại thôn NT, xã VT, huyện Ba Vì. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2022 thì mâu thuẫn căng thẳng. Vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, thường xung đột cãi chửi và xô xát với nhau, chị Vân A tính tình trẻ con, tự ý bỏ đi nhiều lần, không có ý thức xây dựng hạnh phúc gia đình. Nguyên nhân là do sự chênh lệch tuổi tác, khác biệt trong suy nghĩ, tính cách, vợ chồng không hòa hợp. Vợ chồng đã sống ly thân được 2 tháng nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị ly hôn với chị Vân A.

Con chung: Vợ chồng có ba con chung là Nguyễn Minh C, sinh ngày 13/10/2019; Nguyễn Ngọc Minh Tr, sinh ngày 10/02/2021, Nguyễn Ngọc Quỳnh C1, sinh ngày 29/08/2022; Hiện ba con chung đang sống cùng với anh T. Anh T có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả ba cháu đến khi các con chung trưởng thảnh. Không yêu cầu chị Vân A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh T đang làm đầu bếp tại Nhà hàng Thơ Đoán địa chỉ tại Ba Vì, Hà Nội, lương mỗi tháng được 15 triệu đồng. Anh T có nhà ở tại xã VT. Anh khẳng định đảm bảo đủ các điều kiện để nuôi dưỡng con chung phát triển tốt.

Tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Anh T xác định không có.

Tại bản tự khai ngày 17/7/2024 chị Triệu Thị Vân A trình bày: Chị thừa nhận lời trình bày của anh T về quan hệ hôn nhân. Theo chị nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không chia sẻ, quan tâm nhau. Khi xảy ra mâu thuẫn giữa các thành viên trong gia đình, anh T không có chính kiến, không bảo vệ quan điểm của vợ, không cho chị đi làm, cuộc sống phụ thuộc gia đình chồng khiến chị căng thẳng. Chị đã bỏ đi làm ăn được hai tháng nay và không trở về nhà anh T sinh sống nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh T xin ly hôn, chị hoàn toàn đồng ý ly hôn anh T. Về con chung: Chị Vân A thừa nhận lời trình bày của anh T về ba con chung. Chị tự nguyện giao cả ba con chung cho anh T được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi các con chung trưởng thành và xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung vì hiện nay chị đang khó khăn về kinh tế, chị phải đi thuê nhà nên không

đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng cho các con chung. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Chị Vân A xác định không có;

Tòa án đã tổ chức các phiên họp hòa giải tại Trung tâm hòa giải và trong giai đoạn tố tụng, tuy nhiên chị Vân A xin vắng mặt. Vụ án không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa,

Anh Nguyễn Văn T giữ nguyên quan điểm, chị Vân A vắng mặt.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

+ **Về tố tụng**: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ **Về nội dung vụ án**: Đề nghị cho anh T được ly hôn với chị Vân A. Giao cả ba cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 13/10/2019; Nguyễn Ngọc Minh Tr, sinh ngày 10/02/2021, Nguyễn Ngọc Quỳnh C1, sinh ngày 29/08/2022 cho anh T nuôi dưỡng .Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Vân A đến khi có yêu cầu mới. Tài sản chung, riêng, nợ chung: không xem xét. Anh T phải chịu 300.000 đồng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Vân A cùng có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì theo quy định tại khoản 1 điều 35 BLTTDS. Chị Vân A đã nhận được các thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Vân A vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt chị Triệu Thị Vân A.

[2]Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T, chị Vân A kết hôn tự nguyện, đăng ký tại UBND xã VT, huyện Ba Vì ngày 04/11/2019 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống

hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống chung gia đình, sự khác biệt về suy nghĩ, quan điểm và tính cách, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, cảm thông cho nhau, không chung chí hướng xây dựng hạnh phúc gia đình, sống ly thân nhau từ đầu năm 2024 cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, nên chấp nhận cho anh T được ly hôn chị Vân A là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh T và chị Vân A có ba con chung là ba cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 13/10/2019; Nguyễn Ngọc Minh Tr, sinh ngày 10/02/2021, Nguyễn Ngọc Quỳnh C1, sinh ngày 29/08/2022. Hiện nay các cháu đều đang sống cùng anh T và được anh T chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển bình thường. Anh T có nhà ở và thu nhập, có khả năng đảm bảo các điều kiện chăm sóc cho các con chung. Mặt khác, chị Vân A tự nguyện giao cả ba con chung cho anh T nuôi dưỡng vì hiện nay chị không có điều kiện để chăm sóc cho ba con chung. Vì vậy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh T và chị Vân A, giao cả ba con chung là cháu Nguyễn Minh C, Nguyễn Ngọc Minh Tr và Nguyễn Ngọc Quỳnh C1 cho anh T nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Vân A là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn, chị Vân A được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Anh T và chị Vân A đều xác định không có;

[3] Về án phí: Anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T được ly hôn với chị Triệu Thị Vân A.

2. Về con chung: có ba con chung là Nguyễn Minh C, sinh ngày 13/10/2019; Nguyễn Ngọc Minh Tr, sinh ngày 10/02/2021, Nguyễn Ngọc Quỳnh C1, sinh ngày 29/08/2022. Giao cả ba con chung là cháu C, cháu Tr, cháu C1 cho anh Nguyễn Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung đều đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị Vân A được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Vân A cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 17/7/2024, theo biên lai số 0014250

5. Quyền kháng cáo: Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Vân A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã VT*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Ba Trại.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Đông Thái.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Cường.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Cẩm Lĩnh.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Thái Hòa.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức